

Bản án số: 139/2020/HS-PT
Ngày: 07-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sang;

Thẩm phán thành viên: 1. Ông Trần Văn Luông;

2. Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Vào các ngày 03 và 7 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 91/2020/TLPT-HS ngày 12 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Quốc K. Do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc K đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 136/2020/HS-ST ngày 05-5-2020 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Quốc K, sinh ngày 12-8-2000 tại tỉnh Kiên Giang; nơi thường trú: ấp H, xã B, Nguyễn Nhựt Hện G, tỉnh Kiên Giang; tạm trú tại: Số 32, đường số 13, khu phố N1, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Nguyễn Quốc L và bà Chiêm Thị H; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 27-12-2019 đến ngày 22-01-2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Quyết định về việc bảo lãnh; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Nguyễn Hữu T**, Luật sư Văn phòng Luật sư Thực và Công sự, thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào thời gian tháng 01 và tháng 02 năm 2018, Nguyễn Quốc K cùng với các bị cáo Nguyễn Nhựt H, Nguyễn Quang L, Luân và Nguyễn Văn T mang theo công cụ phá khóa và đi bộ trong khu vực địa bàn phường D, thị xã (nay là thành phố) D, tỉnh Bình Dương thời gian từ 00 giờ đến 05 giờ sáng hàng ngày để tìm nhà trọ khóa cửa ngoài, không có người trông coi dùng công cụ mang theo phá khóa cửa phòng trọ, vào trong tìm tài sản để chiếm đoạt. Với phương thức, thủ đoạn như trên, Nguyễn Quốc K và đồng phạm chiếm đoạt được những tài sản như sau:

Vụ 1: Vào ngày không rõ, khoảng cuối tháng 01-2018, bị cáo Nguyễn Quốc K, Nguyễn Nhựt H, Nguyễn Quang L cùng bị cáo Nguyễn Văn T, lén lút chiếm đoạt được 01 chiếc xe Dream Trung Quốc biển số 51X3-8043 của ông Nguyễn Văn H tại chân cầu thang nhà trọ số 36/21 khu phố Thống Nhất 1, phường D, thị xã (nay là thành phố) D, tỉnh Bình Dương. Sau đó, Nguyễn Văn T mang bán cho tên Hùng (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 700.000 đồng, rồi chia nhau tiền tiêu xài. Hiện, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương không thu hồi được xe Dream Trung Quốc biển số 51X3-8043.

Vụ 2: Vào ngày 06-02-2018, bị cáo Nguyễn Quốc K, Nguyễn Nhựt H và Luân, lén lút chiếm đoạt được 01 chiếc xe Dream biển số 79F1-8576 của bà Nguyễn Thị Nam và 01 đôi bông tai trọng lượng 2 phân 9 ly loại vàng 18K tại phòng trọ số 10 của dãy nhà trọ địa chỉ số 18B/22 khu phố Thống Nhất 1, phường D, thị xã (nay là thành phố) D, tỉnh Bình Dương. Sau khi chiếm đoạt thì tên Nguyễn Nhựt H đem xe Dream biển số 79F1-8576 về phòng trọ tên Nguyễn Nhựt H cất giấu.

Đến ngày 27-2-2018, bị cáo Nguyễn Văn T đến phòng trọ của Nguyễn Nhựt H đòi nợ số tiền 600.000đ thì Nguyễn Nhựt H nói cho Nguyễn Văn T biết xe Dream biển số 79F1-8576 là do Nguyễn Nhựt H mới đi trộm mà có và nhờ bị cáo Nguyễn Văn T đem bán để trả nợ. Bị cáo Nguyễn Văn T đem xe đi bán cho 01 người thanh niên không rõ lai lịch tại khu Arecco thuộc phường Đông Hòa, thị xã (nay là thành phố) D, tỉnh Bình Dương với giá 800.000 đồng. Đối với 01 đôi bông tai trọng lượng 2 phân 9 ly loại vàng 18K thì bị cáo Nguyễn Quốc K mang bán tại tiệm vàng “Kim Nguyễn Nhựt Hên” thuộc khu phố N1, phường D, thị xã (nay là thành phố) D, tỉnh Bình Dương được 680.000 đồng, sau đó các đối tượng chia nhau tiền tiêu xài. Hiện, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương không thu hồi được xe Dream biển số 79F1-8576 và 01 đôi bông tai trọng lượng 2 phân 9 ly loại vàng 18K.

Vụ 3: Vào ngày 14-02-2018, bị cáo Nguyễn Quốc K và Nguyễn Nhựt H lén lút chiếm đoạt được chiếc xe Wave màu xanh Trung Quốc, biển số: 70L2-1840 của ông Tia Minh Dư tại phòng trọ số 21, địa chỉ số 18C/22 khu phố

Thống Nhất 1, phường D, thị xã (nay là thành phố) D, tỉnh Bình Dương. Sau đó Nguyễn Nhựt H thay biển số 70L2-1840 thành biển số 78H8- 5986 rồi sử dụng làm phương tiện đi lại cho đến nay. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương đã thu hồi xe Wave màu xanh Trung Quốc, biển số 78H8- 5986 và trả cho bị hại Tia Minh Dư.

Vụ 4: Vào ngày 17-02-2018, bị cáo Nguyễn Quốc K cùng với Nguyễn Nhựt H, Luân (Sỹ) lén lút chiếm đoạt được 01 chiếc xe Dream, biển số: 93H4-6367 của bà Nguyễn Thị X tại nhà trọ địa chỉ số 22A/7 khu phố N1, phường D, thị xã (nay là thành phố) D, tỉnh Bình Dương. Sau đó tên Nguyễn Nhựt H giao cho bị cáo Nguyễn Quốc K sử dụng, bị cáo Nguyễn Quốc K giao lại cho tên Bé (chưa rõ nhân thân, lai lịch) sử dụng đến nay. Hiện, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương chưa thu hồi được xe Dream, biển số 93H4-6367.

Vụ 5: Vào ngày 10-02-2018, bị cáo Nguyễn Quốc K và Nguyễn Nhựt H lén lút chiếm đoạt được 01 điện thoại Samsung J7 Prime, 01 Ipad Apple Mac 3 của ông Phan Công P tại phòng trọ số 55A, địa chỉ số 18C/22 khu phố Thống Nhất 1, phường D, thị xã (nay là thành phố) D, tỉnh Bình Dương. Sau đó tên Nguyễn Nhựt H, bị cáo Nguyễn Quốc K mang đến bán tại tiệm điện thoại Hoàng Phát thuộc khu phố R 1, phường H, thị xã (nay là thành phố) D, tỉnh Bình Dương bán được được 4.900.000 đồng, sau đó các bị cáo chia nhau tiêu xài hết số tiền. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương chưa thu hồi được 01 điện thoại Samsung J7 Prime, 01 Ipad Apple Mac 3.

Vụ 6: Vào ngày 10-02-2018, bị cáo Nguyễn Quốc K, Nguyễn Nhựt H và Luân, lén lút chiếm đoạt được 01 con heo đất bên trong có 1.000.000 đồng và 01 cái bếp gas Kanasa (đã thu hồi được) của ông Đào Hữu L tại phòng trọ số 3, địa chỉ số 36/21, khu phố Thống Nhất 1, phường D, thị xã (nay là thành phố) D, tỉnh Bình Dương. Số tiền các bị cáo chia nhau tiêu xài, còn bếp gas bị cáo Luân mua lại với giá 300.000 đồng để sử dụng.

Vụ 7: Vào ngày 09-01-2018, bị cáo Nguyễn Quốc K, Nguyễn Nhựt H và Nguyễn Quang L lén lút chiếm đoạt được 1.000.000 đồng của ông Nguyễn Văn T tại phòng trọ số 16 lầu 01 của dãy nhà trọ địa chỉ số 17 đường số 1, khu phố Thống Nhất 1, phường D, thị xã (nay là thành phố) D, tỉnh Bình Dương. Sau đó các bị cáo chia nhau tiền tiêu xài.

Đối với Nguyễn Văn T ngoài hành vi cùng với Nguyễn Nhựt H, Nguyễn Quang L, Nguyễn Quốc K lén lút chiếm đoạt tài sản xe mô tô biển số 51X3 – 8043 của ông Nguyễn Văn H trị giá 950.000đồng, ngày 23-01-2018, Nguyễn Văn T còn cùng với Nguyễn Nhựt H lén lút chiếm đoạt 900.000 đồng của bà Trần Thị Thu T tại phòng trọ địa chỉ số 20 khu phố Thắng Lợi 2, phường D, thị xã (nay là thành phố) D, tỉnh Bình Dương. Tổng giá trị chiếm đoạt là 1.850.000 đồng.

Căn cứ kết luận định giá số 122/BB.ĐG ngày 15-5-2019 của Hội đồng định giá thị xã (nay là thành phố) D, tỉnh Bình Dương kết luận :

- 01 (một) xe Dream Trung Quốc biển số 51X3-8043 trị giá 950.000 đồng (tên Nguyễn Nhựt H, Nguyễn Quang L cùng bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Quốc K thực hiện)

- 01 (một) xe Dream màu đen, biển số 79F1-8576 trị giá 2.200.000 đồng tên Nguyễn Nhựt H cùng bị cáo Luân, bị cáo Nguyễn Quốc K thực hiện (bị cáo Nguyễn Văn T là người đem tài sản do Nguyễn Nhựt H, Luân, Nguyễn Quốc K chiếm đoạt được đi bán).

- 01 (một) đôi bông tai vàng 18K trọng lượng 2 phân 9 ly trị giá 690.200 đồng (tên Nguyễn Nhựt H cùng bị cáo Luân, bị cáo Nguyễn Quốc K thực hiện).

- 01 (một) xe Wave alpha Trung Quốc, biển số 70L2-1840 trị giá 3.500.000 đồng (tên Nguyễn Nhựt H, bị cáo Nguyễn Quốc K) thực hiện.

- 01 (một) xe Dream biển số 93 H4 – 6367 có trị giá 1.500.000 đồng (do bị cáo Nguyễn Quốc K, Nguyễn Nhựt H và Luân thực hiện)

- 01 (một) điện thoại di động Samsung J7 màu đen trị giá 3.500.000 đồng (tên Nguyễn Nhựt H, bị cáo Nguyễn Quốc K thực hiện).

- 01 (một) bếp gas hiệu Kanasa (bếp đôi) trị giá 600.000 đồng (tên Nguyễn Nhựt H cùng bị cáo Luân, bị cáo Nguyễn Quốc K, tên Bình An thực hiện).

- 01 (một) Ipad Apple Mac 3 trị giá 6.500.000 đồng (tên Nguyễn Nhựt H, bị cáo Nguyễn Quốc K thực hiện)

- Tiền mặt Nguyễn Quốc K và đồng phạm chiếm đoạt với tổng số tiền là 2.000.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản và tiền Nguyễn Quốc K và đồng phạm chiếm đoạt là 21.440.000 đồng.

Những vật chứng nêu trên đã được xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 199/2018/HSST ngày 03-8-2018 của Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) D, tỉnh Bình Dương.

Ngày 07-11-2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) D, tỉnh Bình Dương, khởi tố bị can và ra quyết định truy nã đối Nguyễn Quốc K về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 27-12-2019, Nguyễn Quốc K bị bắt theo quyết định truy nã và bị tạm giam đến ngày 22-01-2020 được trả tự do cho gia đình bảo lãnh để điều tra cho đến nay.

Ngày 07-11-2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) D, tỉnh Bình Dương, khởi tố bị can và ra quyết định truy nã đối với Nguyễn Văn T về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Ngày 02-01-2020, Nguyễn Văn T bị bắt theo quyết định truy nã và bị tạm giam để điều tra cho đến nay. Đối với hành vi trộm cắp tài sản của Nguyễn Văn T có

tổng giá trị 1.850.000 đồng của ông Nguyễn Văn H và bà Trần Thị Thu T, chưa đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương đã ra quyết định xử phạt hành chính theo quy định của pháp luật.

Đối với Phạm Nhật H và Nguyễn Văn L vào ngày 3-8-2018, Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) D, tỉnh Bình Dương đã đưa vụ án ra xét xử và tuyên phạt Phạm Nhật H 03 năm tù và Nguyễn Văn L 14 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 199/2018/HS-ST. Đối với Huỳnh Hữu Luân ngày 11-02-2020, Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) D, tỉnh Bình Dương xét xử xử phạt mức án 02 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2020/HS-ST.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 136/2020/HS-ST ngày 05-5-2020 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58, Điều 91 và Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc K 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án, được khấu trừ thời giam tạm giam từ ngày 27-12-2019 đến ngày 22-01-2020.

Ngoài ra, bản án còn tuyên phạt Nguyễn Văn T 06 (sáu) tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, tuyên về án phí, biện pháp tư pháp và quyền kháng cáo cho các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

Ngày 13-5- 2020, bị cáo Nguyễn Quốc K kháng cáo xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Về thời hạn kháng cáo, đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc K đúng theo thời hạn luật định. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Quốc K khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm nhận định. Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và xử phạt bị cáo mức án 09 (chín) tháng tù là phù hợp. Bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo, xét thấy mặc dù bị cáo phạm tội nhiều lần nhưng giá trị tài sản chiếm đoạt không lớn, bị cáo phạm tội khi chưa thành niên, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và nơi làm việc ổn định nên đủ điều kiện hưởng án treo theo Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Đề nghị Hội đồng xét xử, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc K. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 136/2020/HS-ST ngày 05-5-2020 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương, theo hướng xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc K 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa: Người bào chữa cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt hình phạt tù đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc, chưa thể hiện được tinh thần nhân đạo của pháp luật trong chính sách xử lý người chưa thành niên phạm tội. Các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm, chưa thực hiện đúng các quy định về xác minh, triệu tập bị can, dẫn đến việc ra quyết truy nã không đúng, ảnh hưởng đến quyền lợi ích hợp pháp của bị cáo chưa thành niên, gia đình bị cáo có ông, bà tham gia cách mạng nhưng cấp sơ thẩm chưa xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo. Thống nhất quan điểm giải quyết vụ án của Đại diện Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo, tạo điều kiện cho bị cáo tiếp tục lao động học tập.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong khoảng thời gian từ tháng 01 năm 2018 đến tháng 02 năm 2018, Nguyễn Quốc K cùng Nguyễn Nhựt H, Nguyễn Quang L, Luân thực hiện chiếm đoạt tài sản (gồm các xe mô tô, bông tai vàng, điện thoại di động, Ipad, bếp gas hiệu Kanas, tiền) của các bị hại trên địa bàn thành phố D, tỉnh Bình Dương, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 21.440.000đồng. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật..

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo Nguyễn Quốc K cùng Nguyễn Nhựt H, Nguyễn Quang L, Luân chiếm đoạt tài sản của các bị hại nhiều lần, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 21.440.000đồng. Tòa án cấp sơ thẩm cho rằng sau khi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn, gây khó khăn cho các cơ quan tiến hành tố tụng, tuy nhiên, hồ sơ vụ án thể hiện: Sau khi tiếp nhận tin báo tố giác của các bị hại, cùng ngày 23-02-2018 tại Công an phường D, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành lấy lời khai của Nguyễn Quốc K có sự tham gia của ông Nguyễn Quốc L (cha ruột của Nguyễn Quốc K), có đầy đủ thông tin về nơi thường trú, tạm trú và thông tin điện thoại để liên lạc (các BL từ 298 đến 301). Cơ quan Cảnh sát điều tra không tiến hành thông báo, triệu tập Nguyễn Quốc K, không tiếp cận gia đình Nguyễn Quốc K (theo thông tin ông Nguyễn Quốc L cung cấp) để xác minh làm rõ việc Nguyễn Quốc K có mặt tại nơi cư trú hay không, mà chỉ tiến hành xác minh tại công an xã H, huyện G, tỉnh Kiên Giang vào các ngày 10-10-2019, ngày 05-11-2019 (các biên bản xác minh này không có người trực tiếp tại quản lý dân cư tại khu

áp tham gia, chỉ có người tiến hành xác minh và đại diện Công an xã H xác nhận) Nguyễn Quốc K cùng gia đình không có mặt tại ấp H, xã H làm căn cứ xác định Nguyễn Quốc K bỏ trốn khỏi nơi cư trú và ra Quyết định truy nã số 45 ngày 07-11-2019 là chưa đúng theo quy định về Truy nã bị can tại Điều 231 Bộ luật Tố tụng hình sự và Thông tư liên tịch số 13/2012/TTLT- BCA - BTP-VKSNDTC-TANDTC ngày 09-10-2012 hướng dẫn thi hành một số quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và Luật Thi hành án hình sự về truy nã.

Mặt khác, ông Đỗ Văn Đ(chủ nhà trọ đóng tại số 32 đường 13, khu phố N1, phường D, thành phố D) xác nhận Nguyễn Quốc K cùng cha, mẹ tạm trú liên tục tại nhà trọ của ông từ năm 2014 đến tháng 12 năm 2019 (BL353). Do vậy, việc xác định bị cáo Nguyễn Quốc K bỏ trốn là chưa đủ cơ sở.

Bị cáo Nguyễn Quốc K tham gia chiếm đoạt tài sản của các bị hại nhiều lần, với tính chất mức độ thực hiện tội phạm, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 09 tháng tù là phù hợp, tuy nhiên, khi thực hiện tội phạm bị cáo là người chưa thành niên, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nơi làm việc ổn định nên đủ điều kiện để hưởng án treo theo quy định tại Điều 2, Điều 3 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Mặt khác, quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo cung cấp các tài liệu thể hiện bị cáo có ông, bà tham gia cách mạng được tặng thưởng huân, Nguyễn Nhựt H chương nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy, việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội là không cần thiết, tạo điều kiện cho bị cáo được tự cải tạo, sửa chữa bản thân, làm người có ích cho xã hội, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội biết ăn năn hối cải, đề cao hiệu quả phòng ngừa và tính hướng thiện trong xử lý người chưa thành niên phạm tội. Kháng cáo của bị cáo có căn cứ chấp nhận.

[3] Quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát, quan điểm bào chữa của người bào chữa cho bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Quốc K không phải nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc K, sửa Bản án sơ thẩm số 136/2020/HS-ST ngày 05-5- 2020 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương về phần hình phạt như sau:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 91 và Điều 101, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc K 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời thử thách là 01 năm 06 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày Tòa tuyên án phúc thẩm (07-9-2020).

Giao bị cáo Nguyễn Quốc K về Ủy ban nhân dân phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương trực tiếp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Nguyễn Quốc K thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Án phí phúc thẩm: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Quốc K không phải nộp.

3. Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- | | |
|---------------------------------|---|
| - VKSND tỉnh Bình Dương; | 1 |
| - TAND thành phố D; | 2 |
| - VKSND thành phố D; | 1 |
| - Chi cục THADS thành phố D; | 1 |
| - Phòng PV06 - Công an tỉnh BD; | 1 |
| - Công an thành phố D; | 1 |
| - Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; | 1 |
| - Bị cáo; | 1 |
| - UBND phường D, Tp. D; | 1 |
| - Lưu: Tổ HCTP, HSVA, Tòa HS. | 3 |

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Sang

